

Bản án số: 10/2017/KDTM-ST

Ngày 22/5/2017

V/v tranh chấp: Vi phạm nghĩa vụ thanh
toán trong hợp đồng mua bán hàng hóa

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ - TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Tấn Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Thông

2/ Ông Trần Phi Tiên

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Chí Công- Thư ký Tòa án.

Ngày 22 tháng 5 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 01/2017/TLST-KDTM ngày 27 tháng 02 năm 2017 về việc “*Tranh chấp nghĩa vụ thanh toán trong hợp đồng mua bán hàng hóa*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2017/QĐXX-KDTM ngày 03/4/2017; Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2017/QĐST-HPT ngày 17/4/2017; Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số 02/TB-TA ngày 09/5/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Công ty TNHH TĐ; Địa chỉ: khối phố T, phường B, thành phố K, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Ngọc Đ, chức vụ: Phó Giám đốc công ty (theo Giấy ủy quyền ngày 22/5/2017). Có mặt.

2. Bị đơn: Ông Phạm Minh V – Chủ DNTN KV; Địa chỉ: khối phố T, phường B, thành phố K, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong quá trình tố tụng đại diện nguyên đơn trình bày:

Vào ngày 02/01/2012, Công ty TNHH TĐ ký kết hợp đồng số 1B/2012/HĐMB bán xi măng, sắt thép cho ông Phạm Minh V – Chủ DNTN KV. Đến ngày 02/02/2015, các bên ký biên bản đối chiếu công nợ, theo đó ông Phạm Minh V – Chủ DNTN KV còn nợ chúng tôi số tiền tính đến ngày 31/01/2015 là 212.964.548 đồng, sau đó ông Phạm Minh V đã thanh toán 70.000.000 đồng, còn nợ lại gốc 142.964.548 đồng. Ông Phạm Minh V đã vi phạm hợp đồng, chúng tôi đã yêu cầu thanh toán nhiều lần mà ông V vẫn hẹn đi hẹn lại không chịu thanh toán. Vì vậy,

công ty chúng tôi yêu cầu ông Phạm Minh V trả số tiền nợ mua hàng còn lại là 142.964.548 đồng, chúng tôi rút yêu cầu về số tiền lãi tính từ tháng 02/2015 đến nay. Nếu bản án có hiệu lực pháp luật mà ông Phạm Minh V không thanh toán thì phải chịu lãi suất chậm thi hành án theo quy định của pháp luật.

Bị đơn ông Phạm Minh V – Chủ DNTN KV: Tòa án đã tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án, các Thông báo mở phiên họp kiểm tra, giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cho ông V nhưng ông V không cung cấp lời khai và không đến Tòa án để làm việc. Tòa án tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa, Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa và giấy triệu tập tham dự phiên tòa cho bị đơn ông Phạm Minh V – Chủ DNTN KV. Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Ngày 02/01/2012, Công ty TNHH Thương mại TĐ (sau đây gọi tắt là Công ty TĐ) ký hợp đồng số 1B/2012/HĐMB có nội dung bán xi măng, sắt thép cho ông Phạm Minh V – Chủ DNTN KV để thực hiện các công trình xây dựng, số lượng và giá cả hàng hóa không quy định cụ thể mà được hai bên thống nhất theo mỗi công trình. Sau ngày 31/01/2015, hai bên không tiếp tục mua bán các loại mặt hàng trên. Đến ngày 02/02/2015, hai bên ký biên bản đối chiếu công nợ, theo đó ông Phạm Minh V- Chủ DNTN KV còn nợ Công ty TĐ số tiền tính đến ngày 31/01/2015 là 212.964.548 đồng. Trong khoảng thời gian từ ngày 02/2/2015 đến ngày 03/7/2015, ông Phạm Minh V- Chủ DNTN KV đã thanh toán cho Công ty TĐ 70.000.000 đồng. Như vậy, ông Phạm Minh V- Chủ DNTN KV còn nợ lại Công ty TĐ số tiền gốc là 142.964.548 đồng. Tại phiên tòa, đại diện cho nguyên đơn xin rút phần yêu cầu tính lãi chậm thanh toán vì thấy hoàn cảnh kinh tế của bị đơn hiện nay khó khăn, xét đây là sự tự nguyện của nguyên đơn nên Hội đồng xét xử chấp nhận và đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu này.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử thấy đủ căn cứ để buộc ông Phạm Minh V- Chủ DNTN KV có nghĩa vụ thanh toán tiền nợ mua hàng cho Công ty TĐ là 142.964.548 đồng.

Ông Phạm Minh V- Chủ DNTN KV phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm tương ứng với số tiền: $142.964.548 \times 5\% = 7.148.227$ đồng.

Trả lại tiền tạm ứng án phí cho Công ty Trần Đây số tiền là 4.446.623 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu tính lãi của nguyên đơn Công ty TNHH Thương mại TĐ đối với ông Phạm Minh V – Chủ DNTN KV.

Áp dụng khoản 1 Điều 30; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Áp dụng các Điều 280; Điều 281, Điều 290 Bộ luật dân sự 2005; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH Thương mại TĐ đối với ông Phạm Minh V – Chủ DNTN KV về việc “*Tranh chấp nghĩa vụ thanh toán trong hợp đồng mua bán hàng hóa*”.

Buộc ông Phạm Minh V – Chủ DNTN KV có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty TNHH Thương mại TĐ số tiền nợ mua hàng là 142.964.548 đồng (*một trăm bốn mươi hai triệu chín trăm sáu mươi tư ngàn năm trăm bốn mươi tám đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và Công ty TNHH Thương mại TĐ có đơn yêu cầu thi hành án mà ông Phạm Minh V- Chủ DNTN KV không trả đầy đủ số tiền trên thì hằng tháng ông Phạm Minh V- Chủ DNTN KV phải chịu lãi chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: ông Phạm Minh V – Chủ DNTN KV phải chịu là 7.148.227 đồng

Trả lại cho Công ty TNHH Thương mại TĐ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.446.623 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002579 ngày 24/02/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Kỳ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án sơ thẩm hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật

Nơi nhận:

- VKSND Tam Kỳ;
- Tòa án tỉnh, VKSND tỉnh;
- Chi cục THADS Tam Kỳ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đình Tấn Long